

**TS. VÕ VĂN NHỊ**

**TRẦN ANH HOA - Th.S TRẦN THỊ DUYÊN - Th.S NGUYỄN NGỌC DUNG**

# **K**ế toán **Tài chính**

**(ÁP DỤNG CHO CÁC DOANH NGHIỆP VIỆT NAM)**

*(Tái bản lần thứ nhất có chỉnh lý bổ sung theo  
Quyết định số 167/2000 QĐ-BTC ngày 25-10-2000 của Bộ Tài chính)*

**NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ  
HÀ NỘI - 2001**



# ***KẾ TOÁN TÀI CHÍNH***



**TS. VÕ VĂN NHỊ** – Giảng viên trường Đại học Kinh tế TP.HCM

**TRẦN ANH HOA** – Giảng viên trường Đại học Kinh tế TP.HCM

**Th.s NGUYỄN NGỌC DUNG** – Giảng viên trường Đại học Kinh tế TP.HCM

**Th.s TRẦN THỊ DUYÊN** – Giảng viên trường Cao đẳng Tài chính – Kế toán 4

# **KẾ TOÁN TÀI CHÍNH**

(Sử dụng cho sinh viên chuyên ngành Kế toán và sinh viên khối Kinh tế)

thuộc các trường DII, CD và THCN)

*(Tái bản lần thứ nhất có chỉnh lý bổ sung theo*

*Quyết định số 167/2000 QĐ-BTC ngày 25-10-2000 của Bộ Tài chính)*

**NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ**



## LỜI NÓI ĐẦU

*Xã hội càng phát triển thì thông tin càng trở nên đa dạng và bức thiết. Hiện nay thông tin được xem như là một yếu tố trực tiếp của quá trình SXKD.*

*Thông tin kế toán là thông tin hết sức cần thiết và quan trọng đối với các nhà quản lý. Bất kỳ nhà quản lý nào trong bất kỳ doanh nghiệp nào – từ một tổ hợp công nghiệp đến một cửa hàng thực phẩm – đều phải dựa vào thông tin của kế toán để quản lý, điều hành, kiểm soát và ra các quyết định kinh tế.*

*Kế toán tài chính là phân hệ thông tin thuộc hệ thống thông tin kế toán, thực hiện chức năng cung cấp thông tin về tình hình tài sản, nguồn vốn cũng như tình hình và kết quả hoạt động của doanh nghiệp để phục vụ cho yêu cầu quản lý của nhiều đối tượng khác nhau, bên trong cũng như bên ngoài doanh nghiệp. Chất lượng của thông tin kế toán tài chính có ảnh hưởng lớn và trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả quản lý không chỉ đối với bản thân doanh nghiệp, mà còn với nhiều đối tượng khác trong đó có các cơ quan chức năng của nhà nước. Do vậy việc tổ chức, thực hiện tốt kế toán tài chính không chỉ là mối quan tâm của các doanh nghiệp mà còn là mối quan tâm của cơ quan soạn thảo, ban hành chế độ kế toán, của các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng quản lý doanh nghiệp.*

*Để giúp các nhân viên kế toán ở các doanh nghiệp cũng như giúp các bạn sinh viên học môn kế toán có tài liệu tham khảo trong nghiên cứu, học tập, ứng dụng kế toán tài chính chúng tôi biên soạn cuốn sách này.*

*Cuốn sách bao gồm 14 chương, trình bày khá toàn diện các nội dung kế toán ở các loại hình doanh nghiệp khác nhau; kết hợp chặt chẽ giữa các vấn đề lý luận về tổ chức kế toán với việc hướng dẫn các phương pháp thu thập, xử lý tổng hợp và cung cấp thông tin hữu ích cho các đối tượng khác nhau. Ngoài ra cuốn sách còn bao gồm một số phụ lục trình bày một số văn bản pháp lý liên quan đến chế độ kế toán, cần thiết cho những người đang học cũng như đang làm kế toán...*

*Cuốn sách được biên soạn trên cơ sở tham khảo các quy định mới nhất về thuế GTGT, thuế TNDN cũng như các quy định quản lý tài chính vừa được nhà nước ban hành. Tuy nhiên, cuốn sách được viết trong điều kiện cơ chế quản lý doanh nghiệp chưa được ổn định, đồng thời với khả năng có hạn của người viết nên không thể tránh khỏi những khiếm khuyết. Nhóm tác giả rất mong được sự đóng góp của bạn đọc.*

**NHÓM TÁC GIẢ**





## Chương 1

# TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP

---

Tổ chức công tác kế toán là một trong những nội dung quan trọng trong tổ chức công tác quản lý ở doanh nghiệp. Với chức năng cung cấp thông tin và kiểm tra các hoạt động kinh tế – tài chính trong doanh nghiệp nên công tác kế toán ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả của công tác quản lý ở một doanh nghiệp. Hơn thế nữa, nó còn ảnh hưởng đến việc đáp ứng các yêu cầu quản lý khác nhau của các đối tượng có quyền lợi trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp, trong đó có các cơ quan chức năng của nhà nước.

Trong điều kiện thực hiện cơ chế thị trường mà việc cạnh tranh diễn ra thường xuyên và có tính khốc liệt thì chất lượng thông tin của kế toán được coi như một trong những tiêu chuẩn quan trọng để bảo đảm sự an toàn và khả năng mang lại thắng lợi cho các quyết định kinh doanh. Thông tin của kế toán tài chính và kế toán quản trị hợp thành hệ thống thông tin hữu ích và vô cùng cần thiết cho các nhà quản trị, đặc biệt cho các doanh nghiệp có quy mô lớn, hoạt động đa ngành, đa lĩnh vực và đa quốc gia.

Để tổ chức công tác kế toán trong một doanh nghiệp cần căn cứ vào quy mô hoạt động, đặc điểm của ngành và lĩnh vực hoạt động; đại điểm về tổ chức sản xuất và quản lý cũng như tính chất của quy trình sản xuất trong doanh nghiệp đồng thời phải căn cứ vào các chính sách, chế độ, thể lệ (hoặc luật kế toán) được nhà nước ban hành. Tổ chức công tác kế toán phù hợp với tình hình hoạt động của doanh nghiệp không chỉ tiết kiệm được chi phí mà còn bảo đảm cung cấp thông tin nhanh chóng, đầy đủ, có chất lượng phù hợp với các yêu cầu quản lý khác nhau.

Sau đây giới thiệu nội dung tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp.

### 1. TỔ CHỨC VẬN DỤNG CHẾ ĐỘ CHỨNG TỪ KẾ TOÁN:

Chứng từ kế toán là nguồn thông tin ban đầu (đầu vào) được xem như nguồn nguyên liệu mà kế toán sử dụng để qua độ tạo lập nên những thông tin có tính tổng hợp và hữu ích để phục vụ cho nhiều đối tượng khác nhau. Do có vai trò như vậy nên việc tổ chức, vận dụng chế độ chứng từ kế toán có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng thông tin của kế toán (kể cả kế toán tài chính lẫn kế toán quản trị).

Chứng từ kế toán là những chứng minh bằng giấy tờ về nghiệp vụ kinh tế đã phát sinh và thực sự hoàn thành. Nó có ý nghĩa kinh tế và pháp lý quan trọng không chỉ đối với công tác kế toán mà còn có liên quan ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Chứng từ kế toán trong một doanh nghiệp liên quan đến nhiều đối tượng kế toán khác nhau nên mang tính đa dạng gắn liền với đặc điểm hoạt động, lĩnh vực kinh doanh, tính chất sở hữu...

lộ chứng từ kế toán được nhà nước quy định có tính chất chung, liên quan đến mọi hoạt động cũng như các thành phần kinh tế khác nhau. Do vậy, cần căn cứ tính chất của chế độ chứng từ kế toán và đại điểm hoạt động của doanh nghiệp để chọn lựa các loại chứng từ cần phải sử dụng trong công tác kế toán. Cần lưu ý bên cạnh chứng từ được quy định trong chế độ, còn có những chứng từ hoàn toàn mang tính nội bộ liên quan đến kỹ thuật và phương pháp hạch toán mà doanh nghiệp cần phải có một cách thích ứng với yêu cầu cung cấp và xử lý thông tin.

Chứng từ kế toán được lập ở nhiều bộ phận khác nhau trong doanh nghiệp kể cả bên trong doanh nghiệp nên việc xác lập quy trình luân chuyển chứng từ cho các loại chứng từ cần phải nhằm bảo đảm chứng từ về đến phòng kế toán trong thời hạn ngắn nhất có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo đảm tính kịp thời cho việc kiểm tra, xử lý và cung cấp thông tin.

### **ỨNG DỤNG HỆ THỐNG TÀI KHOẢN KẾ TOÁN:**

Hệ thống tài khoản kế toán thống nhất áp dụng trong doanh nghiệp là một mô hình đối tượng kế toán được nhà nước quy định để thực hiện việc xử lý thông tin gắn liền với đối tượng kế toán nhằm phục vụ cho việc tổng hợp và kiểm tra, kiểm soát.

Nội dung cơ bản được quy định trong hệ thống tài khoản bao gồm: loại tài khoản, số tài khoản, số lượng TK, số hiệu tài khoản, công dụng và nội dung phản ánh vào một số quan hệ đối ứng chủ yếu giữa các TK có liên quan.

Hệ thống tài khoản kế toán được quy định chung cho nhiều loại hình doanh nghiệp nên doanh nghiệp cần phải căn cứ vào đặc điểm hoạt động, yêu cầu và khả năng để lựa chọn các tài khoản phù hợp và sử dụng chúng đúng theo các quy định về ghi chép từng tài khoản.

Quy định các tài khoản phải sử dụng là cơ sở để tổ chức hệ thống sổ kế toán tổng hợp chi tiết nhằm xử lý thông tin phù hợp với yêu cầu quản lý của doanh nghiệp.

Hệ thống tài khoản kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bao gồm 10 loại tài khoản và các tài khoản từ loại 1 đến loại 9 thực hiện theo phương pháp ghi chép, còn tài khoản loại 10 thực hiện theo phương pháp ghi đơn. (xem hệ thống tài khoản kế toán ở cuối bài).

### **ỨNG DỤNG CHẾ ĐỘ SỔ KẾ TOÁN:**

Hệ thống sổ kế toán tổng hợp và chi tiết để xử lý thông tin từ các chứng từ kế toán nhằm phục vụ cho việc xác lập các báo cáo tài chính và quản trị cũng như phục vụ cho việc kiểm tra, kiểm soát từng loại tài sản từng loại nguồn vốn cũng như từng quá trình hoạt động kinh doanh có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện các chức năng của kế toán.

Hệ thống sổ kế toán bao gồm nhiều loại sổ khác nhau trong đó có những loại sổ được quy định chung của nhà nước và có những loại sổ được mở theo yêu cầu và đặc điểm quản lý của doanh nghiệp. Để tổ chức hệ thống sổ kế toán phù hợp cần phải căn cứ